TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2021/HS-ST
Ngày 08/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Q

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Công Phúc.

2/ Ông Tô Đình Trị.

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Quốc– Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

-Kiểm sát viên VKSND huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 24/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983 tại huyện T, tỉnh Q; nơi cư trú thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị G (đã chết); vợ là Lê Thị Q và 03 con (vợ đang mang thai con thứ 4); tiền sự không; tiền án không; nhân thân tốt; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. "có mặt tại phiên tòa".

-Người bị hại: Bà Dương Thị T, sinh năm 1955, quê quán thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Q (đã chết).

-Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Dương Ngọc T, sinh năm 1964, địa chỉ tổ 16, phường H, quận L, Tp. Đ.

Bà Dương Thị H, sinh năm 1958, địa chỉ xã E, huyện C, tỉnh Đ.

Bà Dương Thị M, sinh năm 1990, địa chỉ phường H, quận L, Tp. Đ.

Bà Dương Văn M, sinh năm 1986, địa chỉ phường V, quận T, Tp. Đ.

-Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà H, bà M, ông M: Ông Dương Hồng P, sinh năm 1945, địa chỉ khu phố 6, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q. "Vắng mặt tại phiên tòa".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T đã có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 92N3-1853 kéo theo rơ- moóc tự chế được làm bằng chất liệu sắt (dài 1,5 mét, rộng 1,1 mét, cao 1,2 mét) lưu thông trên đường Quốc lộ 14E hướng thị trấn H – xã B với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đến Km 04+500 thuộc thôn P, xã B, phát hiện phía trước cùng chiều khoảng 05 mét có bà Dương Thị T đang dắt xe đạp đi gần lề đường. T điều khiển xe mô tô BKS 92N3-1853 lách sang trái để tránh bà T nhưng bánh xe sau bên phải của phần rơ- moóc đã va vào người bà T gây tai nạn làm bà T và xe đạp ngã xuống đường. Hậu quả vụ tai nạn làm bà Dương Thị T bị thương và đến ngày 25/12/2020 đã chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

-Đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, giữa mặt đường có vạch kẻ sơn màu vàng không liên tục rộng 0m15 chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều nhau. Chiều đường bên phải hướng H - B rộng 2m50, chiều đường bên trái hướng B - H rộng 2m90.

-Xe mô tô BKS 92N3-1853 không bị ngã và được đỗ trên phần đường nối vào cổng Khu di tích H -C; đầu xe quay về hướng B, đuôi xe quay về hướng B. Từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 92N3-1853 vào mép đường chuẩn (mép đường bên phải của QL14E theo hướng B - B) lần lượt là 0.3m và 0.5m. Tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 92N3-1853 cách điểm mốc (cột đèn đường T3BT/B-3) là 9.2m. Tâm trục bánh xe bên phải của rơ- moóc tự chế cách mép đường chuẩn 01m.

-Vị trí nhóm vết máu không rõ hình dạng để lại tại hiện trường nằm ở làn đường bên phải hướng B -B có diện rộng 0.2 x 0.1m và có tâm cách mép đường chuẩn 0.6m, cách tâm trục bánh trước xe đạp là 1.2m.

-Xe đạp của bà T ngã nghiêng sang bên phải và nằm trên làn đường bên phải hướng B - B; đầu xe quay chếch về hướng có vạch kẻ sơn màu vàng; đuôi xe quay về hướng mép đường chuẩn; tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 1.35m và 0.3m; tâm trục bánh trước cách tâm trục bánh xe bên phải của rơ- moóc là 7.95m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 217/GĐPY-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q xác định bà Dương Thị T chết do suy hô hấp – tuần hoàn không phục hồi, hậu quả của đa chấn thương *(gồm chấn thương sọ não kín, chấn thương ngực kín)*.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTB-HS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông*

đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Tấn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Tấn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, , tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, kết quả giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra Công an huyện T thu thập được. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, tại đường QL14 E đoạn Km 04+500 thuộc địa phận thôn P, xã B, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô BKS 92N3-1853 kéo theo rơ-moóc tự chế lưu thông theo hướng thị trấn H – xã B với tốc độ khoảng 40km/h. Do không quan sát tình trạng giao thông trên đường và sử dụng xe mô tô kéo rơ- moóc tự chế không đảm bảo an toàn nên bánh xe bên phải của rơ-mooc đã va vào người bà Dương Thị T đang dắt xe đạp đi gần lề đường bên phải gây tai nạn giao thông và làm chết bà Dương Thị T.

Hành vi của Nguyễn Tấn T đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 23 Điều 8 và điểm d khoản 3 Điều 30 Luật Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, Cáo trạng số 20/CT-VKSTB-HS ngày 06/4/2021 của VKSND huyện T truy tố Nguyễn Tấn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Tấn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, bị cáo nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; gia đình có công với Nước; bản thân đã từng thực hiện nghĩa vụ quân sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay đang nuôi 03 con nhỏ và vợ đang mang thai sắp sinh con thứ 4; người đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu miễn hình phạt nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[2]-Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra, Điều tra viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]-Về các vấn đề khác:

-Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Tấn Tr đã bồi thường cho gia đình bị hại 16.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả lại xe mô tô BKS 92N3-1853 cho Nguyễn Tấn T và trả chiếc xe đạp cho người đại diện hợp pháp của bà Dương Thị T là phù hợp.

Đối với giấy phép lái xe số 490047007634 cần trả cho Nguyễn Tấn T.

Đối với 01 rơ-moóc tự chế là phương tiện cấm lưu hành nên được tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Tấn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

[2]-Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Tấn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/6/2021).

Giao Nguyễn Tấn T cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Q quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu Nguyễn Tấn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Tấn T phải chấp hành hình phạt tù. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc Nguyễn Tấn T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp Nguyễn Tấn T thay đổi nơi cư trú thì việc quản lý, giám sát và giáo dục được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3]-Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luạt tố tụng hình sự:

-Trả cho Nguyễn Tấn T 01 (một) giấy phép lái xe số 490047007634 mang tên Nguyễn Tấn T. (Vật chứng do TAND huyện T quản lý).

-Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) rơ- moóc tự chế của Nguyễn Tấn T. (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

[4]-Về án phí: Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]-Về quyền kháng cáo: Nguyễn Tấn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/6/2021). Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min

***Nơi nhận*:**
-*TAND tỉnh Q*
-*VKSND tỉnh Q*
-*VKSND huyện T*
-*VP công an huyện T*
-*Chi cục THADS huyện T*
-*Bị cáo, những người TGTT khác*
-*Lưu HS-AV*